A - Axit không có tính oxi hóa mạnh: HCl, H2SO4 loãng

B. 86,2g

B. 49,7 gam

B. 167,2g

B. 18,46g

B. 153,75 gam

B. Fe

loãng 9,8% vừa đủ để hòa tan lượng oxit trên

ứng bằng dung dịch HCl dư thấy bay ra 13,44 lít khí H₂ (đktc). Kim loại M là

A. 4,29 g

A. 23,1g

A. 73 gam

A. 0.896 lít

A. 3,360 lít

A. 41,68 gam

A. 19,465 gam

A. 7,34g

A. 68,1g

muối khan là: A. 99,6 gam

A. 98,8g

A. 13,7g

A. 117,6 gam

lượng các muối được tạo ra là:

CHUYÊN ĐỀ: KIM LOẠI TÁC DỤNG VỚI AXIT $KL + H^+ (HCl, H_2SO_4 loãng) \rightarrow Muối + H_2$ OXIT KL + H⁺ (HCl, H₂SO₄ loãng) → Muối + H₂O $n_{Cl^{-}} = n_{H^{+}} = 2n_{SO_{A}^{2-}} = 2n_{O} = 2n_{H_{2}}$ $m_M = m_{KL} + m_{CI^-} + m_{SO^{2-}}$ $m_M = m_{oxit \, KL} + m_{Cl^-} + m_{SO_s^{2-}} - m_O$ Câu 1: Hòa tan hoàn toàn 1,45g hỗn hợp 3 kim loại Zn, Mg, Fe vào dung dịch HCl dư thu được 0,896 lít H₂ (đktc). Cô can dung dịch ta được m (g) muối khan. Giá tri của m là: B. 2,87 g D. 3,87 g Câu 2: Hòa tan hoàn toàn 15,4g hỗn hợp Mg và Zn trong dung dịch HCl dư thấy có 6,72 lít khí thoát ra (đktc) và dung dịch A. Cô cạn dung dịch A được bao nhiều gam muối khan: B. 36,7g C. 32,6g D. 46,2g Câu 3: Cho 6,05 gam hỗn hợp Zn và Fe tác dụng vừa đủ với m gam dung dịch HCl 10%. Cô cạn dung dịch sau phản ứng thu được 13,15 gam muối khan. Giá trị của m là B. 36,5 gam C. 73,365 gam D. 36.69 gam Câu 4: Hòa tan hoàn toàn 2,44g hỗn hợp 3 kim loại Mg, Fe, Al bằng dung dịch H₂SO₄ loãng thu được dung dịch X. Cô cạn dung dịch X được 11,08g muối khan. Thể tích khí H₂ sinh ra (ở đktc) là: B. 1.344 lít C. 1.568 lít D. 2.016 lít Câu 5: Hòa tan hoàn toàn 2,44g hỗn hợp 4 kim loại Mg, Fe, Al và Zn bằng dung dịch H₂SO₄ loãng thu được dung dịch X. Cô cạn dung dịch X được 20,74g muối khan. Thể tích khí H₂ sinh ra (ở đktc) là: B. 3,136 lít C. 3,584 lít D. 4,480 lít Câu 6: Hòa tan hoàn toàn 33,1g hỗn hợp Mg, Fe, Zn vào trong dung dịch H₂SO₄ loãng dư thấy có 13,44 lít khí thoát ra (ở đktc) và dung dịch X. Cô cạn dung dịch X thu được m gam muối khan. Giá trị của m là: C. 74,6g B. 75,5g D. 90,7g Câu 7: Cho 7,74 gam hỗn hợp Mg, Al vào 500ml dung dịch X chứa 2 axit HCl 1M và H₂SO₄ 0,5M được dung dịch B và 8,736 lít H₂ (đktc), cô can dung dịch B sẽ thu được bao nhiều gam muối B. 49,49 gam C. 49,71 gam D. Kết quả khác Câu 8: Hòa tan hết 3,87 gam hỗn hợp Mg, Al bằng 250ml dung dịch HCl 1M và H₂SO₄ 0,28M thu được dung dịch X và 4,368 lít H₂ (đktc). Cô cạn dung dịch X thu được lượng muối khan là B. 14,965 gam C. 21,85 gam D. 18,65 gam Câu 9: Cho 2,54 gam hỗn hợp Y gồm 3 oxit FeO, MgO, Al₂O₃ tan vừa đủ trong 300ml dung dịch H₂SO₄ 0,2M. Cô cạn dung dịch thu được m gam muối khan. Giá trị của m là: C. 2,94g D. 6,34g B. 5,82g Câu 10: Cho 38,3 gam hỗn hợp gồm 4 oxit kim loại Fe₂O₃, MgO, ZnO và Al₂O₃ tan vừa đủ trong 800ml dung dịch H₂SO₄ 1M. Cô cạn dung dịch thì thu được a gam muối khan. Giá trị của a là:

C. 102,3g

C. 74,7 gam

Câu 12: Cho 55,2 gam hỗn hợp X gồm 2 oxit kim loại tác dụng với FeO và Al₂O₃ cần vừa đủ 700ml dụng

C. 136,8g

Câu 13: Hòa tan hoàn toàn 8,94 gam hỗn hợp gồm Na, K, Ba vào nước, thu được dd X và 2,688 lít khí H₂ (đktc). Dung dịch Y gồm HCl và H₂SO₄, tỉ lệ mol tương ứng là 4:1. Trung hòa dd X bởi dd Y, tổng khối

C. 12,78g

C. 176,4 gam

Câu 14: Cho 16,2 gam kim loại M (hóa trị không đổi n) tác dụng với 0,15 mol O₂. Hòa tan chất rắn sau phản

C. Mg <u>Câu 15</u>: Oxi hóa 10 gam một kim loại thu được 12,46 gam một oxit. Tính khối lượng dung dịch H₂SO₄

dịch H₂SO₄ 2M. Cô can dung dịch sau phản ứng được m gam muối khan. Giá tri của m là:

Câu 11: Đem oxi hóa hoàn toàn 28,6 gam hỗn hợp A gồm Al, Zn, Mg bằng oxi dư thu được 44,6 gam hỗn hợp ba oxit B. Hòa tan hết B trong dung dịch HCl dư thu được dung dịch D. Cô cạn D thu được hỗn hợp

D. 90,3g

D. 100,8 gam

D. 219,2g

D. 14,62g

D. 307,5 gam